

Số: 12/2024/QĐCNHGT-DS

Bắc Quang, ngày 05 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của ông Nguyễn Văn S và bà Hoàng Thị C.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” đề ngày 24 tháng 04 năm 2024 của ông Nguyễn Văn S;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20 tháng 05 năm 2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Người khởi kiện: Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1961; Địa chỉ: Thôn M, xã K, huyện B, tỉnh Hà Giang.

+ Người bị kiện: Bà Hoàng Thị C, sinh năm 1975; Địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện B, tỉnh Hà Giang.

- Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20 tháng 05 năm 2024 có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20 tháng 05 năm 2024, cụ thể như sau:

* Về nghĩa vụ thanh toán: Bà **Hoàng Thị C** có nghĩa vụ thanh toán cho ông **Nguyễn Văn S** tổng số tiền là 220.000.000đ (Hai trăm hai mươi triệu đồng). Phương thức thanh toán làm 02 lần, thời gian thanh toán cụ thể như sau:

- Lần 1: Vào ngày 20/10/2024 bà **Hoàng Thị C** có nghĩa vụ thanh toán cho ông **Nguyễn Văn S** số tiền là 110.000.000đ (Một trăm mười triệu đồng).

- Lần 2: Vào ngày 20/01/2025 bà **Hoàng Thị C** có nghĩa vụ thanh toán cho ông **Nguyễn Văn S** số tiền là 110.000.000đ (Một trăm mười triệu đồng)

Số tiền nói trên kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu số tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- Chi cục THADS huyện Bắc Quang;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Đàm Thị Tư

